

Tp Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 05 năm 2026

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ hoạt động của Tổng công ty CP Bảo Minh (Bảo Minh). Ban kiểm soát Bảo Minh (BKS) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) năm 2026 các nội dung sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025

1. Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2025

Ban Kiểm soát đã thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính năm 2025 của Bảo Minh trên cơ sở Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PwC Việt Nam và thống nhất với ý kiến kiểm toán.

Liên quan đến ý kiến ngoại trừ của kiểm toán viên, Ban Kiểm soát ghi nhận: tại thời điểm 31/12/2025, Bảo Minh có khoản tài sản chờ xử lý với giá trị **155,9 tỷ đồng**; hiện vụ việc đang được cơ quan có thẩm quyền thụ lý, do đó kiểm toán viên chưa có cơ sở đầy đủ để đánh giá khả năng thu hồi của khoản mục này.

Ban Kiểm soát sẽ tiếp tục theo dõi, giám sát việc xử lý trên cơ sở diễn biến và kết luận của cơ quan có thẩm quyền, nhằm đảm bảo tuân thủ quy định và hạn chế rủi ro phát sinh trong thời gian tới.

Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán và công bố công khai theo quy định trên website của Tổng Công ty.

Trên cơ sở đó, Ban Kiểm soát đánh giá tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Tổng Công ty như sau:

1.1. Về tài sản và nguồn vốn

Tại thời điểm 31/12/2025, tổng tài sản đạt 7.676,6 tỷ đồng, giảm 1,31% so với năm 2024; trong đó tài sản ngắn hạn chiếm 86,36% tổng tài sản.

Một số khoản mục chính:

- Đầu tư tài chính ngắn hạn: 3.470,5 tỷ đồng (45,2% tổng tài sản), tăng 6,4%;
- Phải thu ngắn hạn: 1.031,2 tỷ đồng, tăng 6,0%;

- Tiền và tương đương tiền: 216,7 tỷ đồng, giảm 51,4%;
- Đầu tư tài chính dài hạn: 586,8 tỷ đồng, tăng 10,2%;
- Tài sản tái bảo hiểm: 1.148,2 tỷ đồng, giảm 19,3%.

Cơ cấu tài sản cơ bản ổn định, tập trung vào các tài sản có tính thanh khoản và mức độ rủi ro phù hợp với đặc thù hoạt động kinh doanh bảo hiểm.

Tổng nguồn vốn đạt 7.676,6 tỷ đồng, giảm 1,31% so với năm 2024.

- Nợ phải trả: 4.749,3 tỷ đồng (61,87% tổng nguồn vốn), chủ yếu là dự phòng nghiệp vụ bảo hiểm với số dư 3.257,1 tỷ đồng (chiếm khoảng 42,43% nguồn vốn);
- Vốn chủ sở hữu: 2.927,3 tỷ đồng, tăng 5,01%, trong đó vốn góp chủ sở hữu tăng do thực hiện tăng vốn trong năm.

Cơ cấu nguồn vốn được duy trì ở mức an toàn, phù hợp với quy mô và đặc thù hoạt động của Tổng Công ty.

1.2. Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	2025	2024	Giới hạn cho phép
1	Biên Khả năng thanh toán	124,1%	129,4%	> 120%
2	Tỷ lệ kết hợp	97,9%	100,4%	<100%
3	Chỉ tiêu tỷ lệ nợ phí trên tổng phí BH gốc	6,6%	6,4%	≤20%
4	Chỉ tiêu tổng phí bảo hiểm trên VCSH	231,3%	238,3%	≤ 500%
5	Chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên VCSH	8,8%	8,5%	>5%

Các chỉ tiêu an toàn tài chính cơ bản được đảm bảo và nằm trong ngưỡng quy định. Một số chỉ tiêu có chuyển biến tích cực, như tỷ lệ kết hợp giảm xuống dưới 100%, qua đó phản ánh hiệu quả hoạt động bảo hiểm được cải thiện.

Tuy nhiên, biên khả năng thanh toán (124,1%) có xu hướng giảm so với năm trước và cần tiếp tục được theo dõi trong thời gian tới.

Về xếp hạng năng lực tài chính

Trong năm 2025, Tổng Công ty tiếp tục được tổ chức xếp hạng tín nhiệm quốc tế AM Best duy trì mức xếp hạng B++ (Tốt), cho thấy năng lực tài chính ở mức tốt và khả năng đáp ứng các nghĩa vụ chi trả bảo hiểm đối với khách hàng được đảm bảo.

1.3. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025:

Đơn vị: triệu đồng

Mã số	Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2024	Tăng/ Giảm	
				VNĐ	%
1	Doanh thu phí bảo hiểm	6.651.951	6.654.893	-2.942	-0,04
10	Doanh thu thuần hoạt động kinh doanh bảo hiểm	5.360.409	5.122.748	237.661	4,6

11	Doanh thu hoạt động bất động sản đầu tư	13.777	12.963	814	6,3
12	Doanh thu hoạt động tài chính	319.767	322.890	-3.122	-1,0
13	Thu nhập khác	6.826	3.942	2.884	73,2
20	Tổng chi phí hoạt động kinh doanh bảo hiểm	5.034.528	4.870.071	164.456	3,4
21	Giá vốn bất động sản đầu tư	5.177	6.111	-934	-15,3
22	Chi phí hoạt động tài chính	125.043	113.213	11.830	10,4
24	Chi phí quản lý doanh nghiệp	231.746	199.049	32.697	16,4
25	Chi phí khác	2.026	1.364	662	48,6
50	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	302.258	272.734	29.525	10,8
51	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	47.788	34.400	13.388	38,9
52	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-2.725	659	3.384	-513,1
60	Lợi nhuận sau thuế TNDN	257.195	237.674	19.521	8,2

Hoạt động kinh doanh năm 2025 của Bảo Minh ghi nhận sự cải thiện về hiệu quả, trong bối cảnh tăng trưởng doanh thu còn hạn chế.

- Doanh thu phí bảo hiểm đạt 6.651,9 tỷ đồng, giảm nhẹ 2,9 tỷ so với năm trước;
- Doanh thu thuần hoạt động kinh doanh bảo hiểm đạt 5.360,4 tỷ đồng, tăng 237,7 tỷ đồng (+4,6%);
- Lợi nhuận trước thuế đạt 302,3 tỷ đồng, tăng 29,5 tỷ đồng (+10,8%);

Kết quả kinh doanh có chuyển biến tích cực, thể hiện qua mức gia tăng của lợi nhuận và doanh thu thuần từ hoạt động bảo hiểm.

Tuy nhiên, doanh thu phí bảo hiểm chưa có sự tăng trưởng đáng kể; đồng thời, một số yếu tố chi phí như chi phí quản lý và chi phí tài chính, có xu hướng tăng.

2. Giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025:

2.1. Việc thực hiện kế hoạch kinh doanh:

Năm 2025, Bảo Minh triển khai hoạt động kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong bối cảnh thị trường bảo hiểm còn nhiều biến động.

- Tổng doanh thu đạt 7.111,9 tỷ đồng, tăng 1,9% so với năm 2024, đạt 96,9% kế hoạch;
- Doanh thu phí bảo hiểm gốc đạt 5.966,2 tỷ đồng, tương đương năm trước (+0,1%), đạt 94,5% kế hoạch;
- Doanh thu nhận tái bảo hiểm đạt 805,3 tỷ đồng, tăng 18,2%, vượt 14,7% kế hoạch;
- Doanh thu hoạt động tài chính đạt 333,5 tỷ đồng, đạt 103,6% kế hoạch, giảm nhẹ 0,7% so với năm trước;
- Lợi nhuận trước thuế đạt 302,3 tỷ đồng, tăng 10,8%, vượt 0,8% kế hoạch;

Chi tiết số liệu:

Đơn vị: Triệu đồng

ST T	Khoản mục	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Thực hiện 2024	% so với kế hoạch	Tăng/giảm so với 2024
1	Doanh thu phí bảo hiểm	7.018.000	6.771.503	6.642.227	96,5%	2,0%
1.1	Doanh thu phí BHG	6.316.000	5.966.174	5.960.679	94,5%	0,1%
1.2	Doanh thu nhận tái BH	702.000	805.329	681.548	114,7%	18,2%
2	Doanh thu HĐTC	322.000	333.544	335.852	103,6%	-0,7%
3	Doanh thu khác		6.826	3.971		73,2%
4	Tổng cộng doanh thu	7.340.000	7.111.873	6.982.021	96,9%	1,9%
5	Lợi nhuận trước thuế	300.000	302.258	272.734	100,8%	10,8%
6	Lợi nhuận sau thuế		257.195	237.674		8,2%

Bảo Minh đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu trọng yếu theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, trong đó chỉ tiêu lợi nhuận đạt và vượt kế hoạch, phản ánh hiệu quả hoạt động được cải thiện.

Hoạt động nhận tái bảo hiểm tiếp tục tăng trưởng tốt, góp phần hỗ trợ kết quả kinh doanh chung.

Tuy nhiên, một số chỉ tiêu doanh thu chưa đạt kế hoạch, đặc biệt là doanh thu phí bảo hiểm gốc; đồng thời, tốc độ tăng trưởng doanh thu còn ở mức khiêm tốn, và hiệu quả hoạt động tài chính chưa có sự cải thiện rõ rệt so với năm trước.

2.2. Về phân phối lợi nhuận năm 2024

Bảo Minh thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2024 phù hợp với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2025, cụ thể:

- Chi trả cổ tức:

- Tổng Công ty đã thực hiện chi trả cổ tức bằng tiền mặt với tỷ lệ 5% trên mệnh giá cổ phiếu, tương ứng số tiền 66.321.409.000 đồng;
- Đã phát hành cổ phiếu để trả cổ tức với tỷ lệ 13,5% theo phương án được Đại hội đồng cổ đông thông qua, với tổng số 17.904.808 cổ phiếu phát hành, nâng tổng số cổ phiếu lên 150.547.626 cổ phiếu;
- Đã hoàn tất các thủ tục đăng ký lưu ký, niêm yết bổ sung và được Bộ Tài chính chấp thuận điều chỉnh vốn điều lệ lên 1.505.476.260.000 đồng theo quy định.

- Trích lập và sử dụng các quỹ (khen thưởng, phúc lợi, thưởng người quản lý):

Đã thực hiện theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức được thực hiện đầy đủ, đúng tỷ lệ, đảm bảo tuân thủ quy định và góp phần bảo đảm quyền lợi cổ đông, đồng thời tăng cường năng lực tài chính của Bảo Minh.

2.3. Thù lao, Chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban Kiểm soát năm 2025

Trong năm 2025, thù lao của từng thành viên Ban Kiểm soát của Tổng Công ty Cổ phần Bảo Minh như sau:

Họ tên	Chức vụ	Tổng cộng (VNĐ)
Bà Lê Minh Tuyết	Trưởng Ban kiểm soát	741.578.484
Ông Nicolas De Nazelle	Thành viên Ban Kiểm soát	13.290.322
Bà Phan Thị Hồng Nhung	Thành viên Ban Kiểm soát	85.870.965
Ông Jonathan Yau Chun Hung	Thành viên Ban Kiểm soát	13.290.322
Bà Đinh Thị Minh Hải	Thành viên Ban Kiểm soát	72.580.643
Ông Jorg Quiros	Thành viên Ban Kiểm soát	72.580.643

3. Kết quả giám sát công tác quản trị, điều hành

Năm 2025, Ban Kiểm soát đã thực hiện giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Điều hành (BDH) theo quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy chế nội bộ của Bảo Minh.

3.1. Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy chế nội bộ của Bảo Minh
- Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ, bất thường và thực hiện lấy ý kiến bằng văn bản theo đúng quy định; các nội dung thuộc thẩm quyền được xem xét, quyết định kịp thời, phù hợp với tình hình thực tế;
- Trong năm, Hội đồng quản trị đã ban hành 38 nghị quyết, quyết định, tập trung vào các nội dung trọng yếu như: triển khai kế hoạch kinh doanh, công tác sắp xếp tái cơ cấu bộ máy hoạt động của Bảo Minh, công tác nhân sự, hoàn thiện cơ chế quản trị, tăng cường kiểm soát nội bộ và định hướng chuyển đổi số;
- Công tác chỉ đạo, định hướng điều hành được thực hiện xuyên suốt, bám sát Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông; đồng thời tăng cường giám sát Ban Điều hành thông qua hệ thống báo cáo định kỳ và các phiên họp;

- Hoạt động của các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị được triển khai theo đúng chức năng, góp phần nâng cao chất lượng tham mưu và hiệu quả quản trị;
- Hội đồng quản trị duy trì cơ chế phối hợp chặt chẽ với Ban Kiểm soát, đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời phục vụ công tác giám sát.

Hội đồng quản trị đã phát huy vai trò định hướng, quyết định và giám sát đối với hoạt động của Tổng Công ty; công tác quản trị được thực hiện bài bản, tuân thủ quy định và từng bước nâng cao hiệu quả, góp phần hỗ trợ hoạt động điều hành và ổn định hoạt động chung của Tổng Công ty.

3.2. Giám sát hoạt động của Ban Điều hành

- Ban Điều hành đã chủ động triển khai hoạt động kinh doanh theo định hướng của Hội đồng quản trị và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông; cơ bản hoàn thành các mục tiêu trọng yếu, trong đó lợi nhuận trước thuế đạt 302,3 tỷ đồng, tương đương 100,75% kế hoạch.
- Trong quá trình điều hành, Ban Điều hành đã có các giải pháp phù hợp nhằm ứng phó với biến động của thị trường, duy trì hoạt động ổn định và thực hiện các nghĩa vụ đối với khách hàng. Công tác điều hành được triển khai thông qua cơ chế giao ban định kỳ; các chỉ đạo được ban hành kịp thời, góp phần điều chỉnh hoạt động phù hợp với thực tế.
- Hệ thống quy trình, quy chế tiếp tục được rà soát, hoàn thiện; công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ được quan tâm nhằm đáp ứng yêu cầu quản trị và tuân thủ quy định.

4. Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025

Trong năm 2025, Ban Kiểm soát đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy chế nội bộ của Bảo Minh, phát huy vai trò giám sát độc lập thay mặt cổ đông.

- Thực hiện giám sát việc triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông; hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành; theo dõi tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh, tài chính, công nợ, đầu tư và khả năng thanh toán của Bảo Minh;
- Thực hiện kiểm tra, giám sát việc tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ và các quy trình, quy chế nội bộ; kịp thời kiến nghị các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản trị và kiểm soát;
- Thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính năm 2024 và Báo cáo tài chính bán niên năm 2025; phối hợp với kiểm toán độc lập và các bộ phận liên quan trong quá trình rà soát, đánh giá số liệu;
- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo quy định; đồng thời tiến hành đánh giá tổng quan tình hình tài chính, công nợ, đầu tư, hệ thống kiểm soát nội bộ và xem xét các khuyến nghị của kiểm toán độc lập;
- Tổ chức kiểm tra, đánh giá tại một số đơn vị thành viên; tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các cuộc họp liên quan nhằm nắm bắt tình hình và đưa ra ý kiến độc lập;

- Đã tổ chức họp định kỳ 2 lần/năm để đánh giá kết quả hoạt động và triển khai kế hoạch công tác của Ban Kiểm soát.
- Tổng chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát trong năm 2025 khoảng 1,58 tỷ đồng, được sử dụng cho các hoạt động quản trị và giám sát theo quy định.

5. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và các bộ phận liên quan

Ban Kiểm soát duy trì cơ chế phối hợp thường xuyên với Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và các phòng, ban chức năng trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Ban Kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các cuộc họp liên quan, qua đó nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động và đưa ra ý kiến độc lập khi cần thiết;
- Ban Kiểm soát được cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin, tài liệu phục vụ công tác giám sát;
- Công tác phối hợp được thực hiện trên cơ sở bám sát Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, góp phần nâng cao tính minh bạch và hiệu quả trong hoạt động quản trị, điều hành.

6. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

Các giao dịch phát sinh giữa Bảo Minh với bên liên quan chi tiết theo Phụ lục 01 đính kèm

II. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2026

Căn cứ tình hình hoạt động và kế hoạch kinh doanh năm 2026 của Bảo Minh, Ban Kiểm soát xác định trọng tâm công tác như sau:

1. Giám sát việc triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2026;
2. Thực hiện kiểm tra, giám sát hoạt động quản trị của Hội đồng quản trị và hoạt động điều hành của Ban Điều hành;
3. Xem xét, đánh giá các báo cáo về tình hình tài chính, kết quả kinh doanh, biên khả năng thanh toán, công tác quản lý chi phí, công nợ và các nội dung liên quan;
4. Thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính năm và Báo cáo tài chính bán niên của Tổng Công ty;
5. Duy trì cơ chế phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và các đơn vị liên quan trong quá trình thực hiện chức năng giám sát;
6. Tổ chức các cuộc họp định kỳ của Ban Kiểm soát để đánh giá kết quả hoạt động và triển khai kế hoạch công tác;

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định và theo yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.
8. Dự kiến chi phí hoạt động và thù lao Ban Kiểm soát:
 - Chi phí hoạt động năm 2026 dự kiến khoảng 400 triệu đồng, và thực hiện thanh toán theo quy chế chi tiêu nội bộ của Bảo Minh.
 - Thù lao của thành viên Ban Kiểm soát thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2026.

III. KẾT LUẬN – KIẾN NGHỊ

Năm 2025, hoạt động của Bảo Minh cơ bản bám sát Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, duy trì sự ổn định về tài chính, đáp ứng các yêu cầu về an toàn vốn và từng bước nâng cao hiệu quả hoạt động.

Trên cơ sở kết quả giám sát, Ban Kiểm soát kính đề nghị Hội đồng quản trị và Ban Điều hành tiếp tục chỉ đạo triển khai một số nội dung sau:

1. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống quy định nội bộ nhằm đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật và yêu cầu quản trị;
2. Tăng cường kiểm soát chi phí, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh;
3. Đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ, xây dựng phương án khắc phục ý kiến ngoại trừ của đơn vị kiểm toán, cải thiện dòng tiền và đảm bảo khả năng thanh khoản;
4. Tiếp tục củng cố hệ thống kiểm soát nội bộ, nâng cao hiệu quả quản trị rủi ro phù hợp với quy mô hoạt động và diễn biến thị trường;
5. Đẩy mạnh ứng dụng và nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin nhằm đáp ứng yêu cầu quản trị, đảm bảo an toàn và bảo mật hệ thống.

Ban Kiểm soát kính báo cáo và kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét, thông qua nội dung báo cáo.

Kính chúc Quý vị đại biểu và các cổ đông sức khỏe, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

**T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**



Lê Minh Tuyết

PHỤ LỤC 01.

Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

STT	Bên liên quan	Mối quan hệ liên quan với công ty	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch (VNĐ)
1	AXA SA Pháp	Cổ đông lớn	Phí nhượng tái BH của Bảo Minh	46.478.113.261
			Hoa hồng nhượng tái BH của Bảo Minh	5.090.799.069
2	Tổng công ty Hàng không Việt Nam	Người có liên quan của người nội bộ (Ông Đinh Việt Tùng - CT.HĐQT Bảo Minh là TV.HĐQT của Tổng Công ty Hàng không Việt Nam)	Doanh thu phí bảo hiểm gốc	8.673.815.753
3	Tổng Công ty cổ phần tái bảo hiểm quốc gia Việt Nam (Vinare)	Người có liên quan của ông Nguyễn Hồng Hoàng Nam - GD BM Trảng An - Người quản lý theo điều lệ Bảo Minh	Phí nhận tái BH của Bảo Minh	95.810.503.099
			Hoa hồng nhận tái BH của Bảo Minh	24.804.088.188



STT	Bên liên quan	Mối quan hệ liên quan với công ty	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch (VNĐ)
			Phí nhượng tái BH của Bảo Minh	19.113.312.002
			Hoa hồng nhượng tái BH của Bảo Minh	1.730.547.132
4	Công ty TNHH MTV Khai thác và chế biến đá An Giang	Ông Lê Việt Thành là Chủ tịch HĐQT tại Công ty TNHH MTV Khai thác và chế biến đá An Giang	Doanh thu phí bảo hiểm gốc	4.466.000
5	Công ty CP Cảng An Giang	Người có liên quan của ông Lê Việt Thành - TVHĐQT Bảo Minh	Doanh thu phí bảo hiểm gốc	25.240.000
6	Công ty bảo hiểm liên hiệp UIC	Người có liên quan của công ty (Ông Nguyễn Thành Nam – P.TGD Bảo Minh là Chủ tịch HĐQT tại UIC)	Phí nhận tái BH của Bảo Minh	53.899.099.859
			Hoa hồng nhận tái BH của Bảo Minh	14.667.379.729